

Số: 01/2025/QĐST-KDTM

Ninh Bình, ngày 25 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2025/TLST-KDTM ngày 02 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần V (viết tắt Ngân hàng V1)

Địa chỉ: Tòa nhà V, số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội (trước đây số H L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội)

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A - chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm thu hồi nợ Khách hàng doanh nghiệp và Xử lý nợ pháp lý.

(Văn bản ủy quyền số 38^a/2024/UQN-CTQT ngày 01/6/2024 của Chủ tịch Hội đồng quản trị V1)

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Lê Văn L - Cán bộ xử lý nợ. Địa chỉ: Tầng 7, tòa nhà V, số G D, phường C, thành phố Hà Nội (trước đây Tầng 7, tòa nhà V, số G D, quận C, thành phố Hà Nội)

(Văn bản ủy quyền số 18/2024/UQ-LCC-KHDNMB2 ngày 20/8/2024 v/v nộp đơn khởi kiện và tham gia tố tụng tại Tòa án)

- **Bị đơn:** Công ty TNHH G.

Địa chỉ: xóm A, xã Đ, tỉnh Ninh Bình (trước đây xóm A, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình)

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: xóm A, xã Đ, tỉnh Ninh Bình (trước đây xóm A, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình), Chức vụ: Giám đốc.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985. Địa chỉ: xóm A, xã Đ, tỉnh Ninh Bình (trước đây xóm A, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình)

+ Công ty TNHH C. Địa chỉ: Lô B, KCN B, phường L, tỉnh Đồng Nai (trước đây Lô B, KCN B, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai)

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Đức T1 - Chức vụ: Tổng giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ còn phải thanh toán:

Các đương sự thỏa thuận tổng số tiền nợ của Hợp đồng Bảo lãnh số 70886948/HĐBL/VPBANK-01 ngày 22/9/2022 mà Công ty TNHH G đối với Ngân hàng V1 tính đến hết ngày 15/8/2025 là: 777.562.301 đồng, trong đó nợ gốc số tiền 560.000.000 đồng (năm trăm sáu mươi triệu) đồng và nợ lãi 217.562.301 đồng (hai trăm mười bảy triệu năm trăm sáu mươi hai nghìn ba trăm linh một) đồng.

2.2. Về phương thức thanh toán:

Chia thành 04 đợt: đợt 1 ngày 25/9/2025 số tiền 10.000.000 đồng (gốc); đợt 2 ngày 25/10/2025 số tiền 10.000.000 đồng (gốc); đợt 3 ngày 25/11/2025 số tiền 10.000.000 đồng (gốc); đợt 4 ngày 25/12/2025 tất toán toàn bộ số tiền gốc và lãi còn lại cho Ngân hàng V1.

Ngân hàng V1 tiếp tục tính lãi từ ngày 16/8/2025 theo văn bản đề nghị kiêm Hợp đồng Bảo lãnh số 70886948/HĐBL/VPBANK-01 ngày 22/9/2022 và các hợp đồng, văn kiện tín dụng khác cho đến ngày Công ty TNHH G thực tế thanh toán hết các khoản nợ cho Ngân hàng V1.

Trong trường hợp Công ty TNHH G không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng V1 thì ông Nguyễn Văn T có nghĩa vụ trả nợ thay Công ty TNHH G theo Hợp đồng bảo lãnh đã ký kết. Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên phát mãi tài sản thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Công ty TNHH G và ông Nguyễn Văn T để thu hồi khoản nợ vay.

3. Về án phí: Công ty TNHH G phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 17.551.000 đồng (mười bảy triệu năm trăm năm mươi một nghìn đồng, đã làm tròn)

Trả lại cho Ngân hàng V1 số tiền tạm ứng án phí 15.397.000 đồng (mười lăm triệu ba trăm chín mươi bảy nghìn) đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Ninh Bình (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Ninh Bình) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002021 ngày 27/3/2025.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự; người đại diện;
- VKSND khu vực 4 - Ninh Bình;
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trịnh Thị Hoài Thu